

QUYẾT ĐỊNH
PHÚC THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố người mất năng lực hành vi dân sự
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Hiền

Các Thẩm phán: Ông Võ Đình Phương

Ông Phạm Đình Thanh

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Ngọc Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên họp:
Bà Trần Thị Kim Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa mở phiên họp phúc thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 01/2021/TLPT-VDS ngày 22 tháng 4 năm 2021 về yêu cầu tuyên bố người mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định mở phiên họp phúc thẩm giải quyết việc dân sự số: 02/2021/QĐPT-VDS ngày 10 tháng 5 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên họp phúc thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2021/QĐPT-DS ngày 18/5/2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Ông Nguyễn Xuân D; sinh năm 1981 (có mặt)

Trú tại: huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

2. ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Bà Trương Thị B; sinh năm 1939 (vắng mặt)

- Bà Nguyễn Thị H; sinh năm 1959 (vắng mặt)

Cùng trú tại: huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

- Bà Nguyễn Thị Q; sinh năm 1967; trú tại: huyện K, tỉnh Khánh Hòa (vắng mặt).

- Ông Nguyễn Xuân Đ; sinh năm 1964 (có mặt)

- Ông Nguyễn Xuân V; sinh năm 1973 (vắng mặt)

- Ông Nguyễn Xuân N; sinh năm 1976 (có mặt)

- Ông Nguyễn Xuân M; sinh năm 1978 (có mặt)

Cùng trú tại: huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

- Bà Nguyễn Thị S; sinh năm 1971; trú tại: huyện K, tỉnh Khánh Hòa (vắng mặt).

- Ông Lê Văn G; sinh năm 1967 (vắng mặt)

- Bà Lê Thị Ngọc R; sinh năm 1988 (vắng mặt)

- Ông Lê Quang O; sinh năm 2001 (vắng mặt)

Cùng trú tại: huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Người kháng cáo: Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là các ông Nguyễn Xuân Đ, Nguyễn Xuân V và Nguyễn Xuân M.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Người yêu cầu ông Nguyễn Xuân D trình bày: Ông là con của bà Trương Thị B và ông Nguyễn L (chết năm 2016). Cha mẹ ông có 09 người con gồm: Nguyễn Thị H, Nguyễn Xuân Đ1 (chết năm 2004), Nguyễn Xuân Đ, Nguyễn Thị Q, Nguyễn Thị S, Nguyễn Xuân V, Nguyễn Xuân N, Nguyễn Xuân M và Nguyễn Xuân D.

Trước đây gia đình ông làm ăn, sinh sống bình thường. Sau đó, vào thời gian nào ông không nhớ chính xác, bà B, bà H và bà Q phát bệnh thần kinh. Bà B, bà H và bà Q đều có giấy xác nhận khuyết tật và đang hưởng chế độ của người khuyết tật tại địa phương. Hiện tại, bà B do ông trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Về bà H: Thời gian trước ông chăm sóc, nuôi dưỡng bà H nhưng do bà H bỏ nhà đi lang thang bị tai nạn xe nên ông đã đưa bà H vào Trung tâm bảo trợ xã hội tỉnh Khánh Hòa; bà H ở tại Trung tâm được một thời gian thì ông Đ đã đưa bà H về nuôi nhưng rồi ông Đ cũng không nuôi mà để bà H tiếp tục đi lang thang. Còn bà Q sau khi lập gia đình thì ở bên nhà chồng, hiện nay, bà Q đang được chồng bà là ông Lê Văn G trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Vì cần giải quyết một số công việc của gia đình liên quan đến đất đai nên ông yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Trương Thị B, bà Nguyễn Thị H và bà Nguyễn Thị Q mất năng lực hành vi dân sự.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày:

- Ông Nguyễn Xuân N, bà Nguyễn Thị S trình bày: Nhất trí với trình bày và yêu cầu của ông Nguyễn Xuân D.

- Ông Nguyễn Xuân Đ, ông Nguyễn Xuân M trình bày: Các ông là con của bà Trương Thị B và ông Nguyễn L (chết năm 2016). Cha mẹ các ông sinh được 09 người con như ông D trình bày là đúng. Bà Trương Thị B và bà Nguyễn Thị

H vẫn tỉnh táo, nói chuyện bình thường và không bị tâm thần nên các ông không đồng ý với yêu cầu Tòa án tuyên bố bà B, bà H mất năng lực hành vi dân sự, còn bà Q thì các ông không có ý kiến gì.

- Ông Lê Văn G trình bày: Ông là chồng của bà Nguyễn Thị Q. Trước đây, bà Q phát triển về thể chất bình thường. Cách đây khoảng 11 năm, bà Q trèo lên cây mít để hái trái thì bị té và được đưa vào bệnh viện chữa trị; từ đó về sau, bà Q phát bệnh tâm thần cho đến nay; hiện, bà đang được ông chăm sóc. Ông đồng ý với yêu cầu của ông Nguyễn Xuân D về tuyên bố bà B, bà H và bà Q mất năng lực hành vi dân sự.

Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2021/QĐST-VDS ngày 15/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Khánh Hòa đã căn cứ Điều 22, Điều 53, Điều 57, Điều 58 Bộ luật Dân sự năm 2015, quyết định: Tuyên bố bà Trương Thị B, bà Nguyễn Thị H và bà Nguyễn Thị Q mất năng lực hành vi dân sự.

Ngoài ra, Quyết định còn tuyên về người giám hộ của bà Nguyễn Thị Q, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 19/01/2021, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là các ông Nguyễn Xuân Đ, Nguyễn Xuân V và Nguyễn Xuân M kháng cáo cho rằng bà Trương Thị B và bà Nguyễn Thị H không mất năng lực hành vi dân sự.

Tại phiên họp phúc thẩm, người kháng cáo ông Nguyễn Xuân Đ và ông Nguyễn Xuân M giữ nguyên kháng cáo, cho rằng bà Trương Thị B và bà Nguyễn Thị H có lúc mất trí, có lúc không mất trí. Ông Nguyễn Xuân D và ông Nguyễn Xuân N đề nghị Tòa án không chấp nhận kháng cáo của ông Đ và ông M.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa phát biểu ý kiến: Tòa án cấp huyện và Tòa án cấp tỉnh đã thực hiện đúng các qui định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Tại phiên họp phúc thẩm, người kháng cáo ông Nguyễn Xuân V đã được triệu tập hợp lệ 02 lần nhưng vắng mặt không có lý do nên đề nghị đình chỉ xét xử phúc thẩm **đối với** kháng cáo của ông Nguyễn Xuân V. Về kháng cáo của ông Nguyễn Xuân Đ và Nguyễn Xuân M, đề nghị không chấp nhận kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Người kháng cáo ông Nguyễn Xuân V đã được triệu tập hợp lệ 02 lần nhưng vắng mặt không có lý do nên căn cứ khoản 2 Điều 374 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án đình chỉ giải quyết phúc thẩm **đối với** kháng cáo của ông Nguyễn Xuân V. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan còn lại vắng mặt nhưng đều đã được triệu tập hợp lệ 02 lần nên căn cứ khoản 3 Điều 374 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

[2] Về nội dung: Các ông Nguyễn Xuân Đ và Nguyễn Xuân M kháng cáo cho rằng bà Trương Thị B và bà Nguyễn Thị H không mất năng lực hành vi dân sự nhưng không đưa ra được chứng cứ gì chứng minh trong khi Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 202/KLGĐTC ngày 09/12/2020, Trung tâm pháp y tâm thần khu vực T đã kết luận: Bà Trương Thị B bị bệnh tâm thần phân liệt thể di chứng (F20.5-ICD10), mất khả năng nhận thức và mất khả năng điều khiển hành vi và Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 205/KLGĐTC ngày 10/12/2020, Trung tâm pháp y tâm thần khu vực T đã kết luận: Bà Nguyễn Thị H bị tâm thần phân liệt thể Paranoid (F20-ICD10), mất khả năng nhận thức và mất khả năng điều khiển hành vi.

[3] Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bà Trương Thị B và bà Nguyễn Thị H là người mất năng lực hành vi dân sự theo qui định tại Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015 là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật; kháng cáo của các ông Nguyễn Xuân Đ và Nguyễn Xuân M không được chấp nhận.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo của các ông Nguyễn Xuân Đ và Nguyễn Xuân M không được chấp nhận nên các ông phải chịu lệ phí phúc thẩm.

[5] Các nội dung còn lại của Quyết định sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị được giữ nguyên.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 374, điểm a khoản 3 Điều 375 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015, Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Đình chỉ giải quyết phúc thẩm đối với kháng cáo của ông Nguyễn Xuân V.

2. Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Xuân Đ và ông Nguyễn Xuân M; giữ nguyên Quyết định sơ thẩm về việc tuyên bố bà Trương Thị B, sinh năm 1939, trú tại: huyện K, tỉnh Khánh Hòa và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1959, trú tại: huyện K, tỉnh Khánh Hòa là người mất năng lực hành vi dân sự.

3. Nội dung còn lại của Quyết định sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị được giữ nguyên.

4. Về lệ phí:

- Ông Nguyễn Xuân D phải chịu 300.000đ lệ phí sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000đ tạm ứng lệ phí sơ thẩm mà ông D đã nộp theo biên lai thu tạm ứng

án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0001859 ngày 20/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện K. Như vậy, ông Nguyễn Xuân D đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

- Ông Nguyễn Xuân Đ và ông Nguyễn Xuân M mỗi người phải chịu 300.000đ lệ phí phúc thẩm nhưng được trừ vào tạm ứng lệ phí phúc thẩm mà các ông đã nộp lần lượt theo các biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0002165 ngày 22/3/2021, số AA/2019/0002166 ngày 22/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K. Như vậy, Nguyễn Xuân Đ và ông Nguyễn Xuân M đã nộp đủ lệ phí phúc thẩm.

- Sung công quỹ Nhà nước 300.000đ tạm ứng lệ phí phúc thẩm mà ông Nguyễn Xuân V đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0002115 ngày 09/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K.

Quyết định phúc thẩm có hiệu pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện K;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Đã ký và đóng dấu

Lê Thị Hiền